

Số: 1013/BC-UBND

An Giang, ngày 03 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp lần thứ Sáu, Quốc hội khóa XV

Thực hiện Công văn số 60/ĐĐBQH-VP ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang về việc chuyển ý kiến, kiến nghị cử tri trước Kỳ họp thứ Sáu, Quốc hội khóa XV, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tiếp thu xử lý và giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Sáu, Quốc hội khóa XV như sau:

1. Lĩnh vực tư pháp, hộ tịch

Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì họ của cá nhân được xác định là họ của cha đẻ hoặc họ của mẹ đẻ theo thỏa thuận của cha mẹ; nếu không có thỏa thuận thì họ của con được xác định theo tập quán. Trường hợp chưa xác định được cha đẻ thì họ của con được xác định theo họ của mẹ đẻ. Nhưng theo đặc thù và tập quán của người dân tộc Khmer thì người nam họ Chau, nữ họ Néang nên khi người mẹ đơn thân sinh con là nam thì không thể lấy theo họ mẹ. Đề nghị Sở Tư pháp tham mưu cấp có thẩm quyền có giải pháp cụ thể đối với trường hợp tập quán của dân tộc Khmer để việc đăng ký khai sinh được thuận lợi, nhằm xử lý vướng mắc này vì đã kéo dài nhiều năm gây không ít khó khăn cả công tác quản lý Nhà nước và quyền lợi của người dân.

Căn cứ Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, UBND tỉnh đã giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Tư pháp, các đơn vị có liên quan và địa phương rà soát, tham mưu đề xuất UBND tỉnh việc xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của các dân tộc trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định” tại Công văn số 5791/VPUBND-KGVX ngày 19/10/2023.

2. Lĩnh vực giao thông vận tải

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sớm triển khai thực hiện dự án lấp kênh Vĩnh An, giai đoạn 2 nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân địa phương trong sinh hoạt, sản xuất.

Dự án San lấp kênh Vĩnh An (đoạn Long Phú – Phú Vĩnh), phường Long Phú, thị xã Tân Châu được UBND thị xã Tân Châu phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 3156/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 và phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 7111/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND thị xã Tân Châu. Theo đó quy mô 28,28 ha, tổng mức đầu tư là 243.502 triệu đồng. Hội

đồng bồi thường đã tổ chức kiểm kê thiệt hại được 738 hộ/1150 hộ (Đường tỉnh 953 và một phần đường Nguyễn Thị Định). Dự án đầu tư xây dựng San lấp kênh Vĩnh An (đoạn Long Phú – Phú Vĩnh), phường Long Phú, thị xã Tân Châu gặp khó khăn về vốn do ngân sách thị xã Tân Châu có hạn.

Tháo gỡ khó khăn, UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương hỗ trợ có mục tiêu 70% cho thị xã Tân Châu từ nguồn vốn ngân sách tỉnh (Thông báo số 331/TB-VPUBND ngày 18/10/2023). Hiện nay, UBND thị xã Tân Châu đang điều chỉnh lại hồ sơ dự án để trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Lĩnh vực an ninh - trật tự

- Cử tri ghi nhận sự nỗ lực, trách nhiệm của ngành Công an trong thực hiện, phối hợp thực hiện thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân (CCCD). Tuy nhiên, tại một số điểm tiếp nhận, khi công dân cung cấp hồ sơ để làm thẻ Căn cước công dân thì được giao giấy nhận nhưng lại không có thông tin về thời gian và địa điểm nhận thẻ hoặc trường hợp có ngày hẹn giao thẻ, công dân liên hệ Bưu điện thì được yêu cầu đến cơ quan Công an và ngược lại, đến nay nhiều người vẫn chưa nhận được thẻ Căn cước công dân. Cử tri đề nghị làm rõ vấn đề này và có giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng trên.

Nguyên nhân nhiều người dân chưa nhận được CCCD: Hồ sơ thu nhận CCCD truyền lên Trung ương bị sai lệch dữ liệu dân cư, sai thông tin... dẫn đến chưa cấp hoặc không cấp; nhiều trường hợp sai lệch dữ liệu, Công an tỉnh đã kiến nghị cấp có thẩm quyền, tuy nhiên chưa có kết quả trả lời nên Công an địa phương chưa thể cập nhật chỉnh sửa hồ sơ sai lệch cho công dân; cũng có trường hợp người dân chưa cung cấp được hồ sơ, giấy tờ hợp pháp để chứng minh việc điều chỉnh, thay đổi thông tin; hoặc có trường hợp giấy tờ tài liệu, hồ sơ không đồng nhất, thông tin nhân thân có sự thay đổi... Trường hợp người dân được thông báo CCCD đã trả về nhưng vẫn chưa được trả đến tay người dân do chuyển chỗ ở, chuyển nơi cư trú hoặc không có mặt nơi cư trú, sai địa chỉ, sai số điện thoại... Công an địa phương, bưu điện không liên lạc được người nhận nên chưa phát được, hoặc CCCD trên đường chuyển phát về chưa phát được. Trường hợp trên giấy hẹn không ghi thời gian nhận là do giấy hẹn được in ra từ hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trung ương. Theo quy định, thời hạn trả thẻ CCCD là không quá 8 ngày.

Khắc phục tình trạng người dân phản ánh, thời gian qua Công an tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chấn chỉnh Công an các địa phương trong công tác hoàn thiện hồ sơ cấp, trả CCCD đến tay người dân. Đồng thời, chỉ đạo phê bình, kiểm điểm đối với cán bộ có thái độ chưa nhiệt tình, tận tâm với người dân, nếu tiếp tục tái diễn sẽ làm rõ trách nhiệm, xử lý kỷ luật theo quy định. Thành lập đoàn kiểm tra các địa phương về công tác làm sạch dữ liệu, công tác thu nhận hồ sơ CCCD, công tác bảo đảm an ninh, an toàn của hệ thống. Đôn đốc Công an địa phương khẩn trương phân loại, trả CCCD đến từng nhà người dân trong thời gian sớm nhất; phối hợp với bưu điện để theo dõi, giám sát tình hình trả CCCD qua bưu điện nhằm góp phần đảm bảo quyền lợi cho người dân. Đối với trường hợp CCCD không trả được do không liên hệ được, nếu quá 15 ngày sẽ chuyển về quản lý tập trung tại Công an nơi thu nhận CCCD.

- Hiện nay, việc tích hợp các loại giấy tờ của người dân trong phần mềm được cài đặt trên điện thoại thông minh gặp một số khó khăn như không tích hợp được do sử dụng điện thoại không phù hợp hoặc chưa thay đổi các loại giấy tờ theo yêu cầu. Cử tri kiến nghị ngành Công an cần hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục tích hợp một cách chi tiết, cụ thể, hướng dẫn tích hợp tại nhà để thuận tiện cho người dân.

Để đảm bảo yêu cầu bảo mật, ứng dụng VneID cần đảm bảo phiên bản hệ điều hành Android 5.0 trở lên, IOS 13 trở lên. Hiện nay, đã tổ chức nhiều biện pháp tuyên truyền về đăng ký, cài đặt và kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho người dân. Công an tỉnh cũng đã phân công lực lượng tham gia cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn tỉnh và bố trí 1 tổ gồm 8 đồng chí có nhiệm vụ hỗ trợ, hướng dẫn Công an địa phương, phối hợp cùng Tổ công nghệ số cộng đồng và Đoàn thanh niên, Phụ nữ... tuyên truyền và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1, 2 cho người dân với tinh thần trách nhiệm cao “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người”, vừa làm vừa giải thích về sự cần thiết và lợi ích. Đối với trường hợp người dân đã đăng ký tài khoản định danh điện tử nhưng chưa kích hoạt và không sử dụng điện thoại thông minh thì được hướng dẫn đến Công an cấp xã để được hỗ trợ...

4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

- Hiện nay, giá bồi hoàn khi thu hồi đất trên địa bàn tỉnh chưa tương xứng với giá thị trường và còn chênh lệch lớn giữa hộ dân có đất ngoài mặt tiền đường và hộ dân có đất trong hẻm. Cử tri kiến nghị cơ quan có thẩm quyền của tỉnh xem xét, giải quyết vấn đề này một cách hợp lý khi thu hồi và bồi hoàn về đất.

Theo quy định của pháp luật về đất đai (Điều 114; Điều 112 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 15 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ) quy định giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất và việc định giá đất phải đảm bảo nguyên tắc phù hợp với giá đất phổ biến trên thị trường của loại đất có cùng mục đích sử dụng. Hiện nay, việc tổ chức xác định và phê duyệt giá đất bồi thường trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh ủy quyền cho UBND cấp huyện nơi có đất thu hồi thực hiện tại Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 30/6/2023. Ghi nhận ý kiến của cử tri, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện trong việc tổ chức thực hiện xác định giá đất thu hồi, bồi thường các dự án trên địa bàn đảm bảo theo quy định.

- Tình trạng sạt lở đất, đá ở các đồi, núi trên địa bàn tỉnh vừa qua là rất đáng quan ngại, có nguy cơ đe dọa đến tính mạng, tài sản của người dân và du khách. Cử tri đề nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp ứng phó tình trạng trên, kết hợp bảo vệ cảnh quan, hệ sinh thái khu vực gần các núi, đồi.

Thời gian qua xuất hiện nhiều vụ đá mồ côi lăn trên Núi Cẩm, xã An Hảo, huyện Tịnh Biên; núi Ba Thê, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn và núi Dài lớn xã Lương Phi, huyện Tri Tôn bị sạt lở triền núi do mưa lớn kéo dài. UBND thị xã Tịnh Biên, UBND huyện Thoại Sơn đã phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thực hiện nhiều công trình, biện pháp khắc phục hiện tượng đá mồ côi

lăn như: di chuyển các tảng đá mô côi đến nơi an toàn, các tảng đá lớn thì chẻ nhỏ ra để di chuyển, một số thì thực hiện gia cố bằng dây cáp chằng vào các tảng đá gốc cố định. UBND tỉnh đã giao các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý, để giảm thiệt hại do sạt lở núi khi có mưa lớn kéo dài, bảo vệ cảnh quan, hệ sinh thái khu vực gần các núi, đồi.

5. Lĩnh vực kế hoạch và đầu tư

Hiện nay, công tác quy hoạch, triển khai các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh đang được quan tâm, thực hiện. Cử tri đề nghị cơ quan có thẩm quyền của tỉnh trong nghiên cứu, xây dựng, triển khai quy hoạch và thực hiện các công trình xây dựng cần đảm bảo yếu tố dài hạn, bền vững, ổn định nhằm phát huy và đạt hiệu quả cao nhất.

Việc nghiên cứu đưa các yếu tố dài hạn, bền vững, ổn định là một trong những tiêu chí rất quan trọng trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai các quy hoạch, trong đó có các quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chuyên ngành để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Do đó, thời gian qua kể từ khi Luật Quy hoạch được ban hành ngày 24/11/2017 và có hiệu lực vào ngày 01/01/2019, công tác lập và triển khai các quy hoạch của các cấp, các ngành và địa phương từng bước được thực hiện đồng bộ, thống nhất để khắc phục những hạn chế, rời rạc, chông chéo trước đó nhằm đáp ứng được định hướng phát triển dài hạn, bền vững nhưng đồng thời phải phù hợp với điều kiện phát triển và nguồn lực thực tế của địa phương, phù hợp với điều kiện sinh thái tự nhiên gắn với bảo vệ môi trường; phân bố cấu trúc đô thị và nông thôn một cách hợp lý, đảm bảo có hệ thống cơ sở hạ tầng đầy đủ, ổn định và phát triển bền vững có sự tham gia của cộng đồng địa phương.

Hiện nay Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã hoàn thành đầy đủ các bước thủ tục và UBND tỉnh đã có Tờ trình số 985/TTr-UBND ngày 27/10/2023 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đây là bản quy hoạch tích hợp đa ngành, đa lĩnh vực, do đó sau khi Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sẽ là kim chỉ nam cho công tác chỉ đạo, điều hành nền kinh tế - xã hội trong thời gian tới một cách bài bản, khoa học, khai thông và tận dụng tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang bền vững, gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

6. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Cử tri đề nghị triển khai biện pháp xác định, thống nhất khoản thu học phí và các khoản thu khác trong mỗi năm học nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu hiện nay.

Hàng năm, căn cứ vào các quy định của trung ương, tình hình thực tế tại địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí theo từng năm học để trình UBND tỉnh thông qua Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh. Năm học 2023-2024, ngành Giáo dục và Đào tạo đã chủ động hoàn thiện quy trình xây dựng Nghị quyết trình UBND tỉnh thông qua HĐND tỉnh trong kỳ

hợp giữa năm 2023 (*mức học phí thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ*). Tuy nhiên, giai đoạn này Bộ Giáo dục và Đào tạo đang trình Thủ tướng Chính phủ rà soát, đề xuất điều chỉnh lộ trình học phí để áp dụng từ năm học 2023 - 2024. Do vậy, Sở Giáo dục và Đào tạo đã trình UBND tỉnh xin chủ trương lùi thời gian thông qua Nghị quyết.

Ngoài ra, để chấn chỉnh tình trạng lạm thu tại các cơ sở giáo dục, ngay từ đầu năm học mới, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 3364/SGDĐT-KHTC ngày 25/8/2023 về việc chấn chỉnh thực hiện nghiêm các khoản thu năm học 2023-2024, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của ngành để nhân dân được biết và cùng thực hiện, giám sát.

Đến nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 5459/BGDĐT-KHTC ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023 - 2024. Theo đó, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1362/UBND-KGVX ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc triển khai, thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024; Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp cùng các cơ quan chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng “lạm thu”; chỉ đạo và quán triệt các cơ sở giáo dục thực hiện việc vận động, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ theo đúng quy định; thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính; chịu trách nhiệm giải trình trước người học, xã hội về các mức thu.

7. Lĩnh vực y tế

Cử tri đề nghị ngành y tế tiếp tục quan tâm đầu tư hơn nữa về cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, chất lượng và cơ chế thuốc đảm bảo cho tuyến y tế cơ sở, tăng số lượng bác sĩ về công tác tại Trạm Y tế lên 02 bác sĩ nhằm phục vụ tốt hơn việc chăm sóc và khám chữa bệnh ban đầu cho người dân, qua đó giảm tải cho các tuyến y tế trên.

- Về việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị: Trong những năm qua, Tỉnh luôn quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị cho ngành y tế, đã ban hành Đề án “Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở tỉnh An Giang trong tình hình mới giai đoạn 2018-2025” tại Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 02/05/2018 của UBND tỉnh An Giang; Sở Y tế phối hợp với UBND huyện, thị, thành phố tranh thủ nguồn vốn đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo, chính sách thu hút nguồn nhân lực cho y tế cơ sở, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu và nhiệm vụ trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Năm 2022, UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định phê duyệt 02 Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là: Dự án Đầu tư nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 03 Trung tâm Y tế tuyến huyện (Tri Tôn, Châu Phú và Tịnh Biên) (Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 17/10/2022), với tổng vốn là 33.960.183.000 đồng, đã khởi công thực hiện và dự kiến hoàn thành trong năm 2023. Dự án Đầu tư xây mới, cải tạo và nâng cấp 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh An Giang (Quyết định số 3135/QĐ-UBND ngày

26/12/2022) với tổng kinh phí dự kiến 138.597.872.000 đồng, đã khởi công thực hiện và dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

Ngoài ra, trong năm 2023, thực hiện nâng cấp, cải tạo Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới với tổng mức đầu tư là 44.960.000.000 đồng từ nguồn ngân sách tỉnh, dự kiến đến cuối năm 2023 hoàn thành. Bên cạnh đó, Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch số 3472/KH-SYT ngày 31/10/2022 về việc đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế của cơ sở y tế tuyến huyện và đầu tư sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất Trạm Y tế năm 2023, đang trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt...

Dự kiến trong năm 2024, tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng, nâng cấp cho y tế cơ sở như mở rộng Trung tâm Y tế huyện Châu Phú (100 giường) với 224.409 triệu đồng, đầu tư xây mới Trung tâm Y tế huyện Phú Tân (200 giường) với 300.000 triệu đồng từ nguồn ngân sách tỉnh; đầu tư nâng cấp trang thiết bị y tế 6 Trung tâm Y tế huyện của tỉnh An Giang sử dụng vốn tín dụng đầu tư công (PIF) của Chính phủ Phần Lan với tổng mức đầu tư dự kiến: 794.050 triệu đồng. Xây dựng kế hoạch dự kiến đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế cho đơn vị y tế huyện với tổng kinh phí đề xuất là 18.505 triệu đồng và đầu tư sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất các trạm Y tế năm 2024 với kinh phí là 24.292 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp y tế. Xem xét bố trí kinh phí đầu tư 20 máy chạy thận nhân tạo cho Bệnh viện đa khoa khu vực Tân Châu, dự kiến khoảng 15 tỷ đồng.

- Về việc đảm bảo thuốc cho y tế cơ sở: Tại Mục 4, Điều 5 Thông tư 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế quy định Trung tâm Y tế có trách nhiệm cung cấp các gói dịch vụ y tế cơ bản tại các trạm y tế thuộc phạm vi quản lý, trong đó có việc đảm bảo cung cấp đầy đủ thuốc, vật tư y tế. Danh mục thuốc được thanh toán BHYT tại Trạm Y tế hiện nay được quy định tại Thông tư 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022. Sở Y tế đã chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh phải đảm bảo đủ thuốc, hoá chất, vật tư y tế để phục vụ công tác khám chữa bệnh cho người dân, không để người dân phải mua ở bên ngoài. Giám đốc các cơ sở y tế phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế nếu để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, hoá chất, vật tư y tế phục vụ cho người bệnh. Kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các đơn vị y tế cố tình lợi dụng tình hình khan hiếm thuốc để kê đơn không nằm trong danh mục Bảo hiểm y tế và có phản ánh đúng của dư luận xã hội.

- Về việc đảm bảo số lượng bác sĩ tại các trạm y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân: Tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/12/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập, quy định số người làm việc tại Trạm Y tế là từ 05 đến 07 người tương ứng với 07 vị trí việc làm. Như vậy, Trạm Y tế sẽ có một người cho một vị trí việc làm. Trong đó, 03 chức danh bắt buộc phải có là bác sĩ/y sĩ, hộ sinh và điều dưỡng, còn lại các vị trí khác có thể là Y tế công cộng, dược, Lương y, Dân số... Do đó, việc bố trí 02 bác sĩ cơ hữu làm việc tại Trạm Y tế rất khó thực hiện.

8. Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội

Hiện nay, việc chi trả tiền trợ cấp xã hội cho những người được hưởng trợ cấp xã hội được thực hiện qua thẻ ATM, là hoạt động thiết thực nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực chính sách xã hội. Tuy nhiên, đối với người được hưởng trợ cấp xã hội là người khuyết tật, người lớn tuổi, người không sử dụng được các phần mềm, thiết bị thông minh thì việc nhận tiền qua thẻ ATM gặp nhiều khó khăn. Cử tri kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh việc chi trả tiền trợ cấp xã hội cho các đối tượng nêu trên phù hợp với thực tế.

Hiện nay, An Giang chưa triển khai thực hiện việc chi trả chế độ ưu đãi không dùng tiền mặt đối với đối tượng chính sách trên phạm vi toàn tỉnh. Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 360/KH-UBND về việc triển khai thí điểm thực hiện chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Châu Đốc và thị xã Tịnh Biên (Kế hoạch số 360/KH-UBND). Theo đó, chọn Bưu điện tỉnh làm đơn vị dịch vụ thực hiện thí điểm chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố Châu Đốc và thị xã Tịnh Biên. Hệ thống Bưu điện tỉnh chịu trách nhiệm liên kết đơn vị dịch vụ hoặc ngân hàng thương mại mở tài khoản nhận trợ cấp cho đối tượng thụ hưởng (không làm phát sinh chi phí mở và duy trì tài khoản nhận trợ cấp của đối tượng); đảm bảo mạng lưới chi trả tới cấp xã. Đối với các trường hợp đặc biệt như: Người cao tuổi sức khỏe yếu, người khuyết tật không thể đi lại, không sử dụng được điện thoại, không đi đến được các điểm chi trả của Bưu cục (hoặc Bưu điện văn hóa xã), không có người ủy quyền và trường hợp đặc biệt khác..., đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm chi trả tới địa chỉ của đối tượng hoặc thông qua người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Sáu, Quốc hội khóa XV của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi đến Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, các phòng trực thuộc VP;
- Lưu: HCTC, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước